

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ P  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24/2025/HS-ST  
Ngày 20-02-2025

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Hà

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Hoàng Đức Cảnh

Bà Nguyễn Thị Lý

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thuỷ - Thẩm tra viên Toà án nhân dân thành phố P, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Ngoan - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng và điểm cầu thành phần: Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2025/TLST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2025/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Đào Văn N, sinh năm 1982 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Tổ dân phố Phúc, phường L, thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn Nhẽ (đã chết) và bà Phùng Thị Bảng; có vợ Hoàng Thị Lý (đã ly hôn) và có 01 con; tiền sự: không; tiền án: Bản án số 143/2015/HSST ngày 30/9/2015 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, trị giá tài sản chiếm đoạt 6.000.000 đồng. Truy thu sung quỹ Nhà nước 2.000.000 đồng, phải bồi thường cho bị hại 300.000 đồng, nộp án phí dân sự 200.000 đồng, nộp án phí hình sự 200.000 đồng. Nam chưa thi hành các khoản tiền trên. Đã chấp hành xong án phạt tù ngày

27/11/2016 (chưa xóa án tích); nhân thân: Bản án số 71/2019/HSST ngày 27/6/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 21 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đã nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 24/8/2019, chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/10/2020 (đã xóa án tích); bị bắt tạm giữ từ ngày 25/9/2024 đến ngày 01/10/2024 chuyển tạm giam; có mặt.

- Người tiến hành tố tụng tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Minh Anh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủy Nguyên.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản thân Đào Văn N là đối tượng nghiện ma túy nên Nam thường xuyên đi mua ma túy về sử dụng. Khoảng 21 giờ ngày 24/9/2024, Nam một mình thuê xe ôm của một người không quen biết sang khu vực đường tàu thành phố Hải Phòng mua của một người đàn ông không quen biết 01 túi ma túy đá với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Nam mang về nhà lấy ra một phần để sử dụng, phần còn lại Nam cất giấu tại nền đất cạnh đệm ngủ của Nam mục đích để sử dụng cho bản thân. Khoảng 07 giờ 45 phút ngày 25/9/2024 khi Nam đang ở nhà thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ 01 túi nilon kích thước 01cmx1,5cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghi chất ma túy) tại nền đất cạnh đệm ngủ của Nam và 01 bộ đồ sử dụng ma túy đá tự chế. Cơ quan Công an đã tiến hành niêm phong vật chứng, lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với Đào Văn N.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Đào Văn N Cơ quan điều tra không thu giữ được tài liệu, đồ vật gì có liên quan đến vụ án.

Tại bản Kết luận giám định số 1119/KL-KTHS ngày 30/9/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng thu giữ của Đào Văn N là ma túy, có khối lượng 0,26 gam, là loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 21/CT-VKSTN ngày 07 tháng 01 năm 2025 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Đào Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa sơ thẩm đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủy Nguyên luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Đào Văn N như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đào Văn N từ 30 tháng đến 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất

ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 25/9/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đào Văn N. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 1119MT/PC09 chứa 0,15 gam ma túy Methamphetamine và vỏ bao gói còn lại sau giám định; 01 bộ bình đồ sử dụng ma túy đá tự chế. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Đào Văn N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung trên và nhất trí với luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủy Nguyên tại phiên tòa. Trong lời nói sau cùng, bị cáo ân hận về hành vi bị cáo đã thực hiện, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủy Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủy Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thu thập và thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Đào Văn N tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang của Công an thành phố Thủy Nguyên lập ngày 25/9/2024, Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng, phù hợp lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ xác định: Ngày 25/9/2024 Đào Văn N đã có hành vi cất giấu trái phép ma túy, loại Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân, bị phát hiện bắt quả tang tại nơi ở của Nam thuộc tổ dân phố Phúc, phường L, thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Bị cáo Đào Văn N có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, lỗi của bị cáo là lỗi cố ý. Khối lượng ma túy thu giữ của Đào Văn N là 0,26 gam Methamphetamine. Như vậy, hành vi của bị cáo Đào Văn N đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung hình phạt “Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như truy tố và đề nghị kết tội của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủy Nguyên đối với bị cáo là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Ma túy là hiểm họa của toàn xã hội, nó không những hủy hoại sức khỏe mà còn làm băng hoại về đạo đức của con người, là nguyên nhân phát sinh ra các loại tội phạm khác nên cần phải xét xử nghiêm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đào Văn N đã bị kết án, chưa được xóa án nay lại thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm quy định điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Đào Văn N là đối tượng nghiện ma túy. Bản thân bị cáo đã 02 lần bị Tòa án xử phạt mức án là hình phạt tù, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, nay lại tiếp tục phạm tội nghiêm trọng với lỗi cố ý thể hiện bị cáo chưa chấp hành pháp luật nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn trên mức khởi điểm của khung hình phạt như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đáp ứng được yêu cầu giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét bị cáo không có nghề nghiệp và không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xác định: Đối với 01 phong bì niêm phong số 1119MT/PC09 chứa 0,15 gam ma túy Methamphetamine và vỏ bao gói còn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành; 01 bộ bình đồ sử dụng ma túy đá tự chế là công cụ liên quan đến việc bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Đào Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Trong vụ án này còn có đối tượng đã bán trái phép ma túy cho Đào Văn N. Quá trình điều tra chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ nên không có cơ sở xử lý.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự,

Tuyên bố bị cáo Đào Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo **Đào Văn N** 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 25/9/2024.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 1119MT/PC09 chứa 0,15 gam ma túy Methamphetamine và vỏ bao gói còn lại sau giám định; 01 bộ bình đồ sử dụng ma túy đá tự chế (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08 tháng 01 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P, thành phố Hải Phòng).

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Đào Văn N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đào Văn N có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

### **Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố P;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an TP. P;
- Cơ quan THAHS Công an TP. P;
- Trại giam Công an thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS thành phố P;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- UBND cấp xã (nơi bị cáo cư trú);
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Hà**

